Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký(67-74)tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ(scan từ microfilm của Đại Học Cor

NĂM THỨ ..
Số 6521

Ngày thứ bảy
10 Août 1940

Mồng 7
tháng bảy (thiếu)
NĂM CANH - THÌN

Lục tỉnh tân văn

CỦFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA *

* Xin báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài về cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

Bạc cắc, xu năm, một xu và đồng nửa xu chạy vào đâu hết?

của LÊ-QUANG-LIÊM dit BẢY

Trong hai năm nay, nhứt là từ ngày khai cuộc chiến-tranh nơi Âu-Châu đến nay, dân Đông-pháp mắt cái nạn thiếu bạc cắc, xu năm, và đồng xu, nặng nề khổ sở quá. Hạng dân nghèo bị khổ sở về cái nạn ấy hơn hết. Chánh-phủ cũng dùng hết phương pháp mà trừ khử cái nạn ấy mà khó bề tuyệt dứt đặng.

Muốn biết rõ cái khổ sở của hạng thường dân về đề thiếu bạc cắt và xu, phải đến các chợ búa và vào các tiệm mua bán hàng-vật thường dùng, mới thấu tường tận đặng.

Thiếu bạc cắc, chánh-phủ còn in bạc cắc bằng giấy thế vào dùng đỡ đặng, nhưng bạc cắc giấy mau rách mau dơ quá, rồi dân quê mùa ở đồng bái không chịu lấy mà dùng, hoặc đem ra dùng bị chê rách chê cũ không ai chịu nhận. Thành thử có nhiều tấm giấy một cắc hai cắc nếu đem đến chợ thì còn dùng đặng, mà để trong xa cách chợ năm mười ngàn thước một hai chục ngàn thước, thì thành ra giấy bỏ, hoá: mỗi cắc phải chịu lỗ hết hai ba đồng xu dùng mới đặng. Cái lợi ấy về các con buôn vô lương tâm hưởng. Mà các con buôn hạng ấy là ai, phần nhiều là người khách trú.

Chánh-phủ có truyền rao cho nhơn dân hay rằng hễ ai có giấy bạc rách tệ quá dùng không đặng nữa thì đặng phép đem đến các kho bạc nhà nước mà đổi. Nhưng vậy mà người nghèo có đôi ba cắt hoặc năm bảy cắt, nhà ở xa kho bạc đến năm mươi ngàn thước, lại thêm dốt-nát quê mùa làm sao đem đến kho bạc mà đổi cho đặng; nên phải buộc lòng chịu mất mỗi cắc đôi ba đồng xu cho xong việc khỏi thất công nhọc lòng.

Có kẻ nói sao những người ấy không để riêng ra đợi chừng nào có đôi ba chục tấm giấy bạc rách nát như vậy, rồi nhơn dịp có đến châu-thành đem đến kho bạc mà đổi. Làm vậy đặng là nhà nào có ăn dư-dả chúc đỉnh kia, chớ nhà nghèo quá ăn buổi sớm phải lo chạy kiếm ăn buổi chiều, có thể gì mà để dành đợi năm bảy cắc một đồng cho đặng. Còn muốn đi đến kho bạc mà đổi cho đặng năm mươi tấm giấy rách, tốn năm ba cắt tiền xe, tiền ghe, làm sao đi đặng.

Đồng bạc cắc, thì các con buôn vô lương tâm giấu đặng thét ra lấy bạc ròng, và đồng ròng để cho lén ra ngoại-quốc bán lấy lời, gì giá bạc ròng trộn trong mỗi đồng bạc cắc bán đặng cao giá hơn cắt bạc.

Đồng năm xu cũng bị thế ấy, vì giá ni-ken và đồng ròng trộn trong đồng năm xu, thét riêng ra, bán đặng cao giá gấp hai đồng năm xu.

Đồng xu và đồng nửa xu cũng bị vậy, mà mất hết.

Những người thâu góp xu bạc cắt ấy là ai?

Phần nhiều chắc là con buôn nhỏ ở đồng bái và các nhà buôn nhỏ ở thị thành. Mà trong số nhà buôn và con buôn nhỏ ấy, bốn phần năm là người Trung-hoa rồi, còn con buôn bổn quốc và người ngoại-quốc khác chừng đặng một phần năm là cùng. Song các nhà buôn nho nhỏ của người bổn-quốc có tom góp dấu xu và bạc cắc đặng bao nhiêu đi nữa, rồi cũng vì tham lợi đem đổi lại cho các nhà buôn khách-trú hết.

Cũng có nhiều nhà annam có dư ăn dư để, vì sợ không có đủ xu và bạc cắt để xài, nên cũng dấu bớt một it.

Phần nhiều đồng bạc cắt, đồng năm xu và đồng-xu mà bị mất hết không có đủ cho dân dùng, chắc về tay các nhà buôn khách hết.

Họ dấu đồng bạc cắt và đồng năm xu và đồng xu đặng có hai mối lợi: một là để thét ra lấy bạc ròng ni-ken và đồng ròng, đem ra ngoại quốc lấy đặng mối số lời rất to: hai lại buộc dân nghèo phải mua hàng thêm mà dùng, như có một cắc muốn mua ba bốn tới sáu xu không đặng, phải mua đến it nửa là bảy xu họ mới chịu thối cho ba xu, làm vậy họ đặng mối lợi bán tăng số hàng thêm.

Đồng năm xu hiện nay mất gần hết, làm cho con nhà nghèo ...

Mới đây quan chánh sở kho bạc Nam kỳ có cho hay rằng: Trong năm 1939, kho bạc nhà nước có phát ra cho dân xài 700000đ. đồng bạc bằng đồng năm xu, 6500đ. đồng bạc bằng đồng một xu, và 4000 đồng bạc bằng đồng nửa xu, còn trong năm 1940 nầy, đã phát ra rồi 150 đồng bạc bằng đồng năm xu 45000 đồng bạc bằng đồng một xu vào 16000 đồng bạc bằng đồng nửa xu.

Cọng chung 18 tháng qua kho bạc cho ra đặng tới 29 triệu đồng năm xu, đồng một xu, và nửa xu bằng đồng và đồng một xu bằng kẽm.

Nếu các con buôn không dấu đem đi ngoại quốc bán nhà có dư ăn trong xứ không cất để dành mà xài sợ thiếu hụt, tính ra thì mỗi đầu người đặng một đồng một phần tư đồng xu hay là năm xu. Thiệt cũng là it quá.

Nay kho bạc mới đổi xu và bạc cắc ra, mà chỉ đổi cho các nhà buôn và các nhà trồng cao su mà thôi, chớ it đổi ra cho người dân thường lắm. Lại cách đây vài ngày rày, quan chánh kho bạc có truyền rao cho những người muốn đổi bạc cắc và phải đổi từ 50 tới 100 đồng bạc đồng. Vậy thì rốt cuộc rồi dân cũng không có xu đồng năm xu mà xài như trước.

Lúc này nhứt thiết là cái nạn thiếu đồng năm xu làm hại cho con nhà nghèo quá lẽ. Muốn mua chi hai ba, tới năm sáu xu, nếu không có xu phải mua tới bảy xu mới đặng. xin chánh-phủ để ý đến cái nạn ấy và kiếm phương trừ nó cho mau tuyệt đặng dân nghèo nhờ.

Nhớ xem

Hòa thiêu Hồng liên tự

Khởi tấn-công Anh bằng trận công-kích tàn khốc của không-quân và sự phá rộn của Ý ở Phi-Châu, Đức sẽ dùng hơi độc dọn chỗ rồi thừa thế cất binh lên đảo-quốc

Phái cực-hữu NHƯT đòi tuyên-chiến với ANH

Anh đã trục-hồi quân-đội ở Thượng-Hải và Thiên-Tân

DEPOT LEGAL • INDOCHINE • № M62144

Nước Pháp trong thời kỳ phục-hưng

Sửa sang lại đường đèn điện

Vichy 8 Aout (Havas Lyon) Sự sửa sang dây đèn điện ở Pháp đang tiếp đuổi một cách ráo riết. Người ta tin rằng đã có lối từ 50 đến 70 l. dây đèn điện đã trở lại sự hoạt-động hường. Chương-trình các công-tác sửa sang đường nước cũng tiếp đuổi theo mực thường. Sức quan trọng cuộc công-tác ấy lại là sự quan trọng vị thứ « than ... » đối phó với nạn khang dầu xăng và than đá.

Sự tiến hành các công tác ấy thường trở ngại vì sự khó khăn trong việc vận tải khí cụ và nguyên liệu, nhưng các kỹ-sư Pháp vẫn không thiếu gì sáng kiến. Người ta kể thí dụ như trường hợp trại của một rào nào ở miền trung-ương nước Pháp sắp bại liệt vì không thể vận tải nguyên liệu từ nhà ga đến trại. Người ta lập lại đúng thời giờ một con đường xe khác giải quyết một cách trọt để sự vận tải cho trại ấy.

Hạn chế cuộc lưu hành bằng xe hơi

Vichy, 8 Aout (United Press): Chánh phủ vừa công bố một đạo luật mới và sẽ thi hành ngày 25 Aout có mục-đích giảm bớt 8.l. cuộc lưu hành trên đường sá bằng xe hơi.

Đồng thời, lại có tin cho hay rằng nhà chức trách Đức ở Paris đã cấm những xe hơi trên 14 mã lực không được chạy như vậy tức là cấm dùng xe hơi của Mỹ đóng ra.

... và buộc xe hơi phải chạy bằng than củi

Vichy 8 Aout (United Press) Vì muốn đối phó với sự thiếu hụt dầu xăng nên chánh phủ đã ra lịnh phải sửa lại lập tức 50.000 chiếc xe hơi chạy bằng dầu xăng bây giờ phải chạy bằng than củi.

Làm như vậy, chánh phủ mong rằng mỗi năm sẽ tiết kiệm được 700.000 tấn dầu xăng.

Chạy xe hơi bằng than củi thì rất tiện, vì những rừng của Pháp sẽ dư sức cung cấp.

Tòa án tối cao sẽ xử theo luật nào?

Riom, 8 Aout (United press): Quan Binh-bộ tổng trưởng sẽ lập ra những nguyên tắc tài phán đặng giúp cho tòa án tối cao làm phận sự Ngài cho hay rằng Tòa án sẽ xử theo những đạo luật mà Hoàng-đế Napoléon đã ban hành, nhứt là sẽ dùng luật của Napoléon ban hành hồi năm 1819, qui định cách thức trong những phiên xử đầu tiên của Tòa án tối cao, đặng Tòa án nầy xử y theo cách tòa án ở Mỹ.

Như vậy Tòa án tối cao sẽ khỏi phải tuân theo đạo luật năm 1893 vì đạo luật nầy buộc các quan tòa và trạng sư phải hiện diện cùng một lúc với bên bị cáo và được quyền xem xét hồ-sơ

Tòa án tối cao được phép xử tử

Vichy 8 Aout (Transocéan). Báo « Candide » hôm ngày thứ tư có yêu cầu tòa án tối cao lên án tử hình đối với những người phạm tội.

Trái với phần nhiều dư luận trong giới nói rằng những kẻ phạm tội sẽ bị giam trong ngục ở các chiến lũy Báo Candide vì thân với một quan tòa trong Tòa án nên báo rằng Tòa ... kiến ông ấy tử.

Quan tòa ấy lại thêm rằng đáng lẽ cũng nên kiếm những kẻ phản quốc trong lúc chiến tranh làm hại cho cuộc an tịnh quốc gia. Bình thường những kẻ ấy bị tòa-án quân sự xử. Quan tòa ấy nói rõ rằng từ hồi nào đến nay những kẻ phản quốc đều bị xử bắn.

Cấm phóng-viên các báo không được lấy tin tức của Tòa-án tối cao

Vichy 8 Aout (United Press): Vì Tòa án tối cao có gọi rất nhiều chứng tá để hỏi, cho nên các quan tòa phải chia làm 3 ủy ban đặng thẩm vấn.

Bị cáo nhơn không được quyền xem tài liệu hoặc bản thảo viết tất những lời khai của họ: họ chỉ được coi tài liệu sau khi những tài liệu ấy đã chép thật rõ ràng rồi.

Tòa án hoàn-toàn xử kín, chánh phủ Pháp sẽ cho các phóng-viên Pháp biết trước họ không nên kiếm cách lấy tin từ tòa-án, vì báo nào đăng ra những vụ tòa xử sẽ phải bị đóng cửa.

Một điều quyết định khác có nói đến sắc phục mà các quan tòa sẽ mặc trong khi khai mạc phiên xử ngày mai. Đại tướng Watteau và đại-tướng Henri sẽ mặc võ phục và đeo gươm bên cạnh, nhưng các quan tòa khác thì mặc áo đỏ như hoàng-đế Napoléon đã định-có ba hàng lông trắng đặng cho ai nấy đều biết các ông là quan tòa ngồi xử tại Toà-án tối-cao.

Cải cách cuộc cai-trị ở những thuộc địa nhỏ

Vichy 8 Aout (United Press): Hôm nay Thống-chế *Pétain* có ký một sắc lịnh cải cách cuộc cai trị ở những thuộc địa nhỏ đặng bỏ bớt 4 chức toàn quyền.

Dưới quyền của một thượng ủy-viên ở Phi-châu, it cả vùng Trung-phi của Pháp sẽ trở nên một thuộc-địa mà thôi.

Xứ Mauritanie sẽ nhập và Sénégal và Dakar và sẽ do một người đại diện đặc biệt của quan Tổng trưởng bộ thuộc địa cai trị riêng.

Tình hình miền Đông nước Pháp

Clermont Ferrand 9 Aout (Havas Lyon) Báo « Petit Parisien » đăng một bài phóng sự nó qua miền Đông nước Pháp. Nếu Nancy gần như còn y nguyên thì Epinal lại khác hơn. Epinal bị họa xâm chiếm tàn phá Bị đội bom bị bắn phá cái quận ở miền Vosges trải qua những giờ bi đát vì những trận tàn phá trong trận chiến.

Trong nhiều ngày các trận hỏa hoạn làm khủng khiếp gieo họa cho xóm trung ương là chỗ quận ấy Trên hai bờ sông Moselle gần hai trăm nhà chỉ vách còn cột và xương có chỗ hủng lỗ vì trái phá và bom. Có trên 200 người chết và 600 người thường dân bị thương = Arip.

Người Pháp ở Canada rất bất bình Anh

quyết-định của sở phong tỏa Anh thi-hành cấm gởi 100.000 tấn lúa mì của Canada qua Pháp làm cho người pháp ở Canada bất sức bất bình. Đó là 100 000 tấn lúa mì của chánh-phủ Reynaud mua mà ngày gởi qua họa vào thượng tuần tháng Aout.—Arip.

Đức dời dân chúng ở Rhur qua khu vực bị chiếm ở Pháp

Moulin 9 Aout (United Press) Các nhà đương cuộc Đức đang dời thường dân các miền ở Rhur và sông Rhin ở miền Tây bắc nước Đức và gởi qua miền đông nước Pháp bị chiếm vì những trận dội bom liên tiếp của Anh ấy là theo báo cáo gởi đến Moulins là một châu thành không bị chiếm gần khu vực bị chiếm. (Impartial)

Các trận chiến

Đức dự bị cuộc chiến-tranh tàn khốc trên không-trung

Stockholm 9 Aout (Tin Đức) Ở Stockholm người ta cho hay: Một số to tác máy bay Đức sớm mai nầy hiện tại miền Đông Nam và Tây Bắc Anh quốc và dài theo ven bờ Anh ở Pas de Calais và biển Manche.—Arip.

Khắp nước Anh đều có bom của Đức rớt xuống

Londres 9 Aout (Tin Anh) Máy bay ném bom Đức có dội bom xuống gần khắp nước Anh trong đêm rồi, nhưng không làm tổn hại gì cho quan trọng. Người ta cho hay có nhiều người bị thương và một người chết. Arip

Máy bay Anh cũng không nhịn

Londres 9 Aout (Havas Lyon) Thông cáo của bộ không quân cho rằng máy bay ném bom của Anh công-kích các phi-trường Cherbourg và Hamspede ở Hòa-Lan và các nhà máy dầu ở Hambourg cùng các trại hải quân.

Tạp kỷ yếu mới của bộ chiến-tranh nói rõ rằng it cũng có 400 chiếc máy bay Đức dự vào trận không chiến trên biển Manche. =Arip

Coi tiếp qua trương 4

Chiều hôm qua tại nhà hàng Continental

Nam-kỳ mở tiệc « sâm banh » thết cơ-binh Thống-soái CATROUX

Hôm chiều thứ sáu, như lời biểu triệu của một ủy-ban các thân hào yếu-nhân ở Namkỳ, vào lúc 6 giờ rưỡi có một buổi tiệc tiễn-chơn quan cơ binh Thống-soái Catroux nguyên Toàn-quyền Đông-pháp sắp từ giã xứ nầy

Khi 5, 6 trăm người đến dự mỗi người ngồi trước ly « sâm banh » cơ binh Thống-soái Catroux bước vào ngồi giữa bàn dài, phía hữu ngài là ông Ardin Hội-trưởng

Quan Thống-soái CATROUX

Đại Hội-đồng kinh-tế lý tài Đông-pháp kiêm Hội-trưởng phòng thương mãi Saigon bà Catroux Thống-soái de Boisboissel, và ông Lorenzi Đốc-lý thành-phố và phía tả ngài là ông de Lachevrotière Hội-trưởng Hội-đồng quản-hạt Thống soái Dirindonger, và ông Marinel Hội-trưởng phòng canh-nông Namkỳ.

Còn Đại-tá Sée ngồi sau Thống-soái Catroux được cử ra đứng nói trước. Ngài nói vắn tắt nhắc lại thái độ khoan hồng độ lượng của quan nguyên Toàn-quyền đối với những hội viên trong hội quân-công huy-chương và cựu chiến-binh. Lúc nói đại-tá Sée phải ngưng mấy lượt vì sự vỗ tay hoan hô của cử-tọa.

Kế đến phiên một người cựu chiến binh bị thương Annam đọc một bài diễn-văn bằng tiếng An-nam do ông Trần-văn-Khá dịch lại.

Sau lại là ông De Lachevrotière Trong bài diễn văn vừa vắn tắc ông nhắc cùng thống soái Catroux rằng nếu ông Hội Trưởng Hội đồng quản hạt không đến tiếp ngài lúc ngài từ trên máy bay ở Pháp qua có lịnh của chánh phủ phó thác vận mạng xứ nầy ấy là vì Namkỳ chỉ phán đoán và xét các ông Toàn quyền của mình bằng việc làm mà thôi. Nhờ công-nghiệp của ngài ở xứ nầy trải qua một lúc hết sức khó khăn, quan Thống soái Catroux rất xứng đáng cái cảm tình của dân chúng Namkỳ vì ngài biết tránh cho dân chúng những tai họa nghiêm trọng.

Kế luận nhơn danh dân chúng Namkỳ ông De Lachevrotière xin thành thật để lời cầu chúc và tỏ lời biết ơn cùng quan thủ hiến sắp từ giã xứ ta.

Rất cảm động, Thống soái Catroux trả lời rất dễ dàng cho mọi người nhưng ngài cũng không sao cầm ngăn được nỗi cảm kích. Ngài nói rất hân hạnh về những kết quả của việc cai-trị của ngài có thể duy trì cuộc hòa bình cho Đông pháp lúc xứ ấy không còn chánh quốc và bị hăm dọa cả về mặt quân sự và kinh tế.

Nói đến sự trục-hồi của chánh phủ pháp ngài vẫn biết tuân lời đã cho Đông-pháp những cái kết-quả của công việc ngài.

Bài diễn-văn của ngài được mấy lượt hoan hô nhứt là lúc ngài quả quyết rằng vẫn còn tận lực phụng sự cho nước Pháp vì nước Pháp không thể chết.

Nhiều cường-quốc vẫn lo cho nước Pháp được trả lại cái vai tuồng của mình trong thế giới.

Ngài nói ngài hết sức tin ở sự phục hồi tới đây cho quê hương và lòng triều mến của ngài cùng dân chúng Đông-Pháp.

Nhắc lại lời của Provost Paradol về những nguồn lợi to tác của Bắc Phi cho sự phòng thủ chánh quốc ngài nói chắc rằng thuộc-địa Pháp sẽ cứu nước Pháp chánh-quốc.

Và cái bí thuật ấy ngài vẫn chờ đợi như những người Pháp đúng đắng trong mong.

Cử tọa cực lực hoan nghinh kẻ mời uống mừng cho ngày vẻ vang của nước Pháp và sự thạnh vượng của Đông-Pháp.

NHỮNG CUỘC HỘI ĐÀM CỦA

Quan Toàn-quyền Decoux

Hànội, 9 Août .— Quan Toàn-quyền Decoux, hôm ngày 8 Août có hội đàm với ông Gassier, Tổng Thanh-tra sở Trường tiền, ông Bigorgne Kỹ sư chánh sở Trường-tiền

Quan Toàn-Quyền DECOUX

ở Bắckỳ và ông Meuiner Giám đốc thương khẩu Hải-phòng Đức giám mục Heede Filuzeau giám đốc hãng đèn và nước ở Saigon, ông Suzuki Tổng lãnh sự Nhựt ở Hànội, ông Souhaité Hội trưởng liên đoàn các nhà xuất cảng ở Saigon, đại tá Deveze cai-quảng đội hàng không đông-pháp.

Clinique Pellerin
Téléph: 20.912
93 rue Pellerin
Docteur
TRẠN-VAN-DO
Rọi kiếu (Rayons
Chạy điện (Diathermie)
sáng 8 tới giờ 11 — Chiều 3 tới 5 giờ

Sô Tuần lễ nhi-đồng huởn ngày xổ

Số tuần lễ nhi-đồng (Semaine de l'Enfance) huởn lại đến ngày 2 Février 1941 mới xổ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell

Étude de Mes VUONG-QUANG-NHUONG
& Robert FERLANDE
Avocats à la Cour d'Appel de Saigon, 43 Boulevard Bonnard, 43, Saigon

VENTE sur Licitation

Au plus offrant et dernier enchérisseur
En l'audience des Criées du Tribunal Civil Français de Mytho, séant au Palais de Justice en ladite ville

De quatre lots d'immeubles

Sis aux villages de Tan-ly-dong, Tân-hoi-dong, My-thanh (ancien My-Phu) et Long-an (Mytho)

L'ADJUDICATION AURA LIEU:
Le Mercredi 28 Août 1940
à 8 heures du matin

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra

Qu'aux requête, poursuite et diligence : 1·— de la dame Anne Anza, épouse du sieur Aimé Mariassoucé demeurant avec lui à Rachgia. 2·— du sieur Aimé Mariassoucé agissant tant en son nom personnel que pour assister et autoriser la dame Anne Anza son épouse, huissier demeurant à Rachgia.

Ayant pour conseils Mes. Vuong-quang-Nhuong et Robert Ferlande, Avocats à la Cour d'Appel de Saigon qui ont été constitués et continueront d'occuper pour elle sur les présentes et suites.

En présence : 1·— du sieur Jean-Anza demeurant ci-devant à Giadinh et actuellement à Saigon, 34 boulevard Bonnard, 2·— de la demoiselle Jeannette Anza et 3.—de la demoiselle Pauli e Anza demeurant les deux dernières ci-devant à Giadinh et actuellement à Saigon 11 rue Testard.

Et en exécution de trois jugements rendus par le Tribunal civil français de Mytho octobre 1939 enregistrée respectivement à Mytho les 19 Juin, 5 Septembre et 8 Novembre 1939, folios 80, 45 et 98 case 13, 18 et 14 et 7 lesquels jugements ont ordonné que les immeubles ci-dessous désignés seraient vendus à l'audience de Criées du Tribunal de Mytho sur les mises à prix suivantes:

Désignation des immeubles à vendre:

Premier lot :

Biens situés au village de Tân-ly-dông, canton de Hung-nhon (Mytho)

1· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Dix hectares quatre vingt sept ares sept centiares (10h. 87a. 7c.) sise au village de Tân-ly-dông (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1578 nouveaux d'ordre et un de la troisième feuille du plan aux noms de Jean Anza, Jeannette Anza et Paulina Anza et bornée au nord par Tân-ly-dông (1re feuille) au sud par Marie Louise, à l'est par Van-Hoanh et à l'ouest par Hung-thanh-my.

2· Une parcelle de terre d'une contenance approximative de trois ares quarante centiares (0h.03a.40c.) sise audit village de Tân-ly-dong (Mytho) et inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1118 nouveaux d'ordres et 253 de la 3e feuille du plan aux noms de Nguyen-van-Nuôi et Nguyen-van-Xoay et bornée au nord par Nuôi-Xoay, au sud par Bui-van-Vien, à l'est par Thon-Hoa et à l'ouest par route de Tan-hiep à Phu-my.

3· Une parcelle de terre d'une contenance approximative de sept ares soixante centiares (0h. 07a. 60c.) sise audit village de Tân-ly-dông (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1110 nouveaux d'ordre et 241 de la 3è feuille du plan aux noms de Nguyên-van-Nuôi et Nguyên-van-Xoay et bornée au Nord par Nguyên-van-Thanh, au sud par Nuôi Xay, à l'Est par le Canton de Hung-Nhuong et à l Ouest par Nuoi Xay.

Il existe sur les parcelles numéros 2 et 3 des tombeaux.

4· Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance approximative de soixante treize ares soixante centiares (0h. 73a. 60c.) sise audit village de Tân-lý-dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1111 nouveaux d ordre et 242 de la 3è feuille du plan aux noms de Nguyên-van-Nuôi et Nguyên-van-Xoay et bornée au Nord par Nguyên-van-Thanh, au Sud par Nuôi Xay, Thon et Hoa, à l'Est par le canton Hung-nhuong et Nuôi Xay et à l'Ouest par Nuôi Xay.

5· Une parcelle de terre d'habitation d'une contenance approximative de cinquante et un ares vingt centiares (0h. 51a. 20c.) sise audit village de Tan-lý-dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1112 nouveaux d'ordre et 243 de la 3è feuille du plan aux noms de Nguyên - van - Nuôi et Nguyên-van-Xoay et bornée au Nord par Nguyên - van-Thanh au Sud et à l'Est par Nuôi Xay et à l'Ouest par la route de Tân-hiep à Phu-my.

6.— Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance approximative de Cinq ares quarante centiares 0h.05a 40c.) sise au dit village de Tan ly-dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1113 nouveaux d'ordre et 244 du plan aux noms de Nguven-van-Nuoi et Nguyen-van-Xoay et bornée au Nord par Nguyen-van-Thanh, au Sud par Dinh-van-Phu, à l'Est par la route de Tan-hiep à Phu-my et à l'Ouest par Dinh-van-Phu.

7.— Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance approximative de seize-ares quatre vingt centiares (0h.16a.80c.) sise audit village de Tan ly-dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1114 nouveaux d'ordre et 245 de la 3e feuille du plan aux noms de Nguyen-van-Nuoi et Nguyen-van-Xoay et bornée au nord par Nuoi-Xay, au Sud par Thom-Hoa, à l'Est par Nuoi-Xay et à l'Ouest par la route de Tan-hiep à Phu-My.

8· Une parcelle de terre d'une contenance approximative de Sept ares vingt centiares (0h.07a.20) sise audit village de Tan - ly - dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les noméros 1115 nouveaux d'ordre et 246 de la 3e feuille du plan aux noms de Nguyên-van-Nuoi et Nguyen-van-Xay et bornée au Nord par Nuoi-Xay au Sud et à l'Est par Thom-Hoa et à l'Ouest par Nuoi-Xay.

Il existe sur cette parcelle de terre des tombeaux.

9· Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance approximative de quatre vingt treize ares, soixante centiares (0ha. 93a. 60c.) sise audit village de Tân-ly-dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1116 nouveaux d'ordre et 31 de la 3e feuille du plan aux noms de Nguyên-van-Nuôi et Nguyen-van-Xoay et bornée au Nord par Huynh-thi-Tai au Sud par Duong-Tran et Tien, à l'Est par Route de Tan-hiệp à Phu-My et à l'Ouest par Huynh-thi-Tai.

10· Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance approximative de Vingt cinq ares soixante centiares (0h.25a.60c.) sise audit village de Tan-ly-dong (Mytho) inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1117 nouveaux d'ordre et 252 de la 3e feuille du plan aux noms de Nguyen-van - Nuoi et Nguyên-van-Xoay et bornée au Nord par Thom Hoa, au Sud par Nuoi-Xay, à l'Est par Thom-Hoa et à l'Ouest par la route de Tân-Hiệp à Phu-My.

Il est à remarquer ici qu'à l'exception de la première parcelle les neuf dernières parcelles sont inscrites au registre de la propriété foncière du village de Tan-ly-dông (Mytho) aux noms de Nguyen van-Nuoi et Nguyen-van-Xoay avec les mentions suivantes :

Vendu à réméré à Tran-van-Tri par transaction N· 1301 du 7 Mai 1912.

Mytho, le 21-5-1912
Signé: Illisible

Racheté par M. Anza par acte du 7-2-1929 pour 600$00 enregistré à Mytho le 7-2-1929.

Mytho, le 4-3-29
Signé: Landron

Cession de droit de propriété sur immeubles vendus à réméré avec pouvoir de rachat consenti par les héritiers de Nguyen - van - Kien et Nguyen-van-Vang au profit de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina représentés par leur père M. R. Anza suivant acte du 7-2-1929 enregistré à Mytho même jour folio 29, case 59.

Mytho, le 14-3-39
Signé: Landron

Deuxième lot

Biens situés au village de Tân-hoi-dong, canton de Hung-nhon (Mytho)

Ce lot a été retiré de la vente par les parties.

Troisième lot :

Biens situés au village de My-thanh (ancien My-phu) canton de Loi-thuân (Mytho)

1· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Deux hectares quatre vingt huit ares, quarante centiares (2h.88a.40c.) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho, inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1098 nouveaux d'ordre et 179 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au nord par Nguyên-van-Than, au sud par Nguyen van-Thoi 180 à l'est par Rach Cai-gao et à l'ouest par Nguyên-van-Thoi 179.

2· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de Deux hectares soixante ares quatre vingt centiares (2h.60a. 80c.) sise audit village de My - thanh (ancien My-phu) Mytho, inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1.100 nouveaux d'ordre et 180 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne. Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Nguyên - van-Thoi 179, au Sud par Nguyên-van-Nguot à l'Est par rach Cái Gao et à L'Ouest par Nguyê -van-Thoi.

3· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Deux hectares trente sept ares soixante centiares (2h. 37a. 60c.) sise audit village de My-thanh ancien Myphu, Mytho inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1102 nouveaux d'ordre et 183 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au nord par Pham-van-Co au Sud par Nguyen-van-Thoi 184, à l'est par rach Cai Gao et à l'ouest par Nguyên-van-Thoi 188.

4· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Deux hectares trente sept ares soixante centiares (2h. 37a. 80c.) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1104 nouveaux d'ordre et 184 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au nord par Nguyên-van-Thoi 188, au sud par Nguyen van Thoi 183, à l'est par Rach Caigao et à l'ouest par Nguyen van Thoi 184.

5 Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance de Quatre hectares trente deux ares (4h.32a.00) sise audit village My-thanh (ancien My-phu) Mytho, inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1114 nouveaux d'ordre et 172 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au nord par Nguyen-van Lieu, au sud par lot N· 173, à l'est par les mineurs Anza et à l'ouest par Nguyen van Thoi.

6.— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Cinq hectares quatre vingt dix huit ares quarante centiares (5h.98.a.40c.) sise au village de My-Thanh (ancien My-phu) Mytho, inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1116 nouveaux d'ordre et 173 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par lot 172, au Sud par Trinh-van-Cu, à l'Est par les mineurs Anza et à l'Ouest par Ng-van-Thoi.

7.— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Cinq hectares soxante seize ares qatre vingt centiares (5h.76a.80c.) sise audit village de My-Thanh (ancien My-phu Mytho inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1118 nouveaux d'ordre et 79 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Nguye - van - Than, au Sud par lot N· 180 à l'Est par les mineur Anza et à l'Ouest par Ng-van-Thoi.

8· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Cinq hectares vingt et un ares soixante centiares (5h. 21a. 60c.) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho inscrite au dia bô dudit village sous les numéros 1120 nouveaux d'ordre et 180 du plan de la description des champs aux nom de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au nord par lot N· 179 au sud par Nguyên-van Huot à l'est par les mineurs Anza et à l'ouest par Nguyên van-Thoi.

9·—Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Quatre hectares soixante quinze ares vingt centiares (4h. 75a. 20c.) sise audit village de My-thanh (ancien My - phu) Mytho inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1122 nouveaux d'ordre et 183 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Pham-van-Co, au Sud par lot n· 184, à l'Est par les mineurs Anza et à l'Ouest par Nguyen-van-Thoi.

10·— Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Quatre hectares quarante huit ares quatre vingt centiares (4h 48a 80c.) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho. inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1124 nouveaux d'ordre et 185 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Pham-van - Co, au Sud par lot n· 184 à l'Est par les mineurs Anza et à l'Ouest par Nguyen-van-Thoi.

11· – Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Quatre hectares quarante sept ares vingt centiares (4h47a20c) sise audit village de My-thanh (ancien My - phu) Mytho, inscrite au dia-bô dudit village sous les numéros 1126 nouveaux d'ordre, 186 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Jean Jeannette et Anza Paulina.

12· Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Quatre hectrres soixante quinze ares vingt centiares(4h.75a.20c) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1128 nouveaux d'ordre et 184 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Jèannette et Anza Paulina et bornée au nord par lot n· 183, au sud par lot n· 185, à l'Est par les mineurs Anza et à l'Ouest par Nguyen-van-Thoi.

13· — Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Deux hectares vingt quatre ares quarante centiares (2h.24a.40c.) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1106 nouveaux d'ordre et 185 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Nguyen-van-Thoi 184, au Sud par Nguyen-van-Thoi 186, à l'Est par Rach Cai-Gao, et à l'Ouest par Nguyen-van-Thoi 185.

14· — Une parcelle de terre en nature derizière d'une contenance approximafive de Deux hectare vingt trois ares soixante centiares (2h.23a.60c.) sise audit village de My-thanh (ancien My - phu) Mytho. inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1108 nouveaux d'ordre et 186 du plan de la description des champs aux noms de Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Nguyen-van- Thoi 185, au Sud par Tran-ba-Linh, à l'Est par Rach Cai-Gao et à l'Ouest par Nguyen - van-Thoi 186.

15· — Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Deux hectares quatre vingt dix neuf ares vingt centiares(2h.99a.20c.) sise audit village de My-thanh (ancien My-phu) Mytho, inscrite au diabô dudit village ssus les numéros 1110 nouveaux d'ordre et 173 du plan de la description des champs et bornée au Nord par Nguyen-van-Thoi 172, au Sud par Trinh-van-Cua, à l'Est par Rach Cai Gao et à l'Ouest par Nguyen-van-Thoi 173.

Et 16· — Une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de Deux hectares seize ares (2h. 16a.00) sise audit village de My-thanh (Ancien My-phu) Mytho. inscrite au diabô dudit village sous les numéros 1112 nouveaux d'ordre et 172 du plan de la description des champs aux noms de AnzaJean, Anza Anne, Anza Jeannette et Anza Paulina et bornée au Nord par Nguyên-van-Lieu, au Sud par Nguyen-van-Thoi 173, à l'Est par Rach Cai-Gao, et à l'Ouest par Nguyen-van-Thoi 172.

Quatrième et dernier lot

Bien situé au village de Long-An, Canton de Thuân-tri (Mytho)

Une parcelle de terre en nature de rizière de forme irrégulière constituée par le lot n· 5 de la 4e feuille du plan cadastral du village de Long - An Canton de Thuan - Tri (Mytho) d'une contenance approximative de Trois hectares quatre vingt treize ares soixante centiares (3h.93a.60c.) immatriculée au livre foncier dudit village de Long-An aux noms de Jean Anza, Anne Anza; Jeannette Anza et Paulina Anza sous le numéro 351 et bornée au Nord par l'immeuble 350 à l'Est par les immeubles 350 et 582, au Sud par l'immeuble 436 et la 1re feuille et à l'Ouest par la première feuille.

Mise à prix :

Outre les charges, clauses et conditions énoncées au cahier des charges dressé par Me Vuong-quang-Nhuong, Avocat à la Cour d'Appel de Saigon et déposé au Greffe du Tribunal de Mytho les enchères seront ouvertes sur les Mises à prix suivantes fixées par le jugement du 18 Octobre 1939 sus-énoncé

Premier lot :
Mille piastres, ci... **1.000$**

Deuxième lot :
....

Troisième lot:
Mille piastres, ci, **1.000$**

4è et dernier lot:
Cinq cents piastres, ci. **500$**

Fait et rédigé à Saigon par l'avocat poursuivant de soussigné le 6 Aout 1940
Signé: R. Ferlande.

Enregistré au 3e Bureau de Saigon (A.J.) le 6 Aout 1940, folio 68, case 3.

Pour tous renseignements prière de s'adresser :

1· à l'Etude de Mes Vuong-quang-Nhuong et R. Ferlande *Avocats à la Cour d'Appel de Saigon 43 Bd. Bonnard.*

2· *au Greffe du Tribunal de Mytho où est déposé le cahier des charges.*

Lời Rao

Cho quí vị rõ :
Đến ngày thứ tư 28 Aout 1940, tám giờ ban mai sẽ đấu giá bán tại Tòa án Mytho:

Hiệu-nhứt

Một sở ruộng 10 mẫu 87 sào 7 cao của Jean Anza, Jeannette Anza Paulina Anza đứng bộ với chín sở đất trồng tria và thổ cư cộng chung lại đặng 2 mẫu 84 sào 40 cao, của Nguyễn-van-Nuôi và Nguyễn-văn-Xoay đứng bộ. Mười sở đất này đều tọa lạc tại làng Tân-lý-đông, tổng Hưng-Nhơn (Mytho); trong ba sở có mồ mả. Trừ ra sở ruộng chín sở đất sau tuy còn của Nguyễn-văn-Nuôi và Nguyễn - văn - Xoay đứng bộ, nhưng quyền làm chủ thuộc về Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette và Anza Paulina.

Ra giá :
Một ngàn đồng 1000$00

Hiệu nhì :

Đã đem ra ngoài vụ bán này.

Hiệu ba :

Mười sáu sở ruộng cộng chung lại đặng 19 mẫu 62 sào 80 cao đều tọa lạc tại làng My-thanh xưa kêu là My-phu, tổng Lợi-thuận (Mytho) đều của Anza Jean, Anza Anne, Anza Jeannette và Anza Paulina đứng bộ.

Ra giá :
Một ngàn đồng 1000$00

Hiệu tư và chót

Một sở ruộng 3 mẫu 93 sào 60 cao, tọa lạc tại làng Long-an, tổng Thuận trị (Mytho) bằng khoán số 351 để tên Jean Anza, Anne Anza Jeannette Anza và Paulina Anza.

Ra giá :
Năm trăm đồng 500$00

Làm ra tại Saigon ngày 6 Aout 1940
do quan Trạng sư ký tên sau đây :
ký tên: R. Ferlande

Muốn hỏi đều chi, xin do nơi :
1· *Phòng - văn quan Trạng sư* Vương-quang-Nhường và R Ferlande, *ở Saigon, số 43, đường Bonnard.*
2. *Phòng văn quan Lục-sự Tòa án Mytho là nơi có đủ giấy tờ.*

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111-113, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-pháp. Công cuộc mua bán sắp đặt khéo-léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Đại-dược-phòng chỉ bán ròng các thứ thuốc mua hàng hóa, tốt nhứt hạng, chỉ mua trừ công — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt bên Pháp và của ngoại-bang.

DOCTEUR

VÕ-DUY-THẠCH

50, Boulevard Bonard — Saigon 50

Téléphone : 20.974

Chuyên trị đủ các chứng bịnh nhứt là tê bại và những bịnh sau khi sanh sản.

Muốn rước đi xa giờ nào cũng được.

DOCTEUR

NG.-TẤN-BỔM

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon : 63 Rue Mac Mahon : Saigon

Téléphone : 20 653

GIỜ COI MẠCH :

SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

Institution DONNAI

SAIGON

MỚI MỞ MẠ ĐÀ GÒ :

1000 Học-sanh Nam - Nữ

300 Học-sanh ở trong

Số học-sanh thi đậu Tère Session Fév:

Chung các cuộc thi :	188
CERTIFICAT INDOCHINOIS :	85
CERTIFICAT FRANCAIS :	41
DIPLOME (13 sous-admissibles)	6
BREVET ÉLEMENTAIRE :	2
BREVET D'E.P.S. :	2

Năm đầu mà kết quả hơn các trường hết. (Chỉ có 1 trường hơn DIPLOME mà thôi).

Xin nói Pau-Huynh Học-Sanh và Học-Sanh thì biết.

Khỏi cần nói dông dài.

Ngày tựu-trường : **2 Août 1940**

Muốn xin học gởi thơ dặn trước. Gần hết chỗ rồi.

N. B. — Số học-Sanh thi đậu trên đây là kết quả trong các kỳ thi 1940 mà thôi, chớ không tổng cộng kết quả trong 7, 8 năm nay.

Docteur QUAN

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM CỨU

(Acupuncture)

Trị đủ các chứng bịnh, vô bịnh : Tê bại, nhứt mỏi, nhức đầu, điếc tai, bịnh đơn bà, bịnh về đường tiểu tiện, Bí-tiểu, Hồng-tiểu, bịnh Phong-tình

213 CATINAT *Trên lầu (Tầu Hàng Lucaire B)* Tél. 21.860 *ngan vườn con nít.*

Khám bịnh từ 8 tới 12 giờ — từ 3 tới 7 giờ

Clinique médicale

Rue Chaisseur Mayer và Albert 1er tại Dakao Saigon

Téléphone : N° 888

DOCTEUR **Phan-tấn-Thiệt**

Ex assistant en dermatologie syphiligraphie à l'hôpital Bichat de la Faculté de Médecine attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour le traitement ambulatoire.

Có phòng xuất bịnh đủ rõ và phòng thương hàng mới mở đến tỉnh nhiều vị — có chỉ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và cuối bịnh bằng quan tuyến (darsonvalisation ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau sau đờn gương, bịnh huê-liễu kinh-niên.

Công-văn

Vì lời nghị quan Thông-đốc Nam-kỳ ngày 17 Mai 1940 :

Định cho những người kể tên ra sau đây khẩn đất mà hưởng và làm chủ tánh viên những số đất kể ra sau này tọa lạc tại làng Tư-Tế hạt Chaudoc.

Tên của mỗi người đứng ngang với số đất của mình.

NOMS des concessionnaires	FEUILLE	LOT	SUPERFICIE
			ha
Danh-Khuí	7e	78	0.17.60
Thi-Công	»	79	0.08.00
Danl-Vui	»	82	0.17.60
Danh-U	»	83	0.12.80
Néang-Sen	»	85	0.08.00
Cuu-xa-Xin	»	86	0.08.00
Danh-Môm (h)	»	87	0.12.00
Danl-Kinh	»	88	0.20.00
Danh-Kâm (h)	»	89	0.16.00
Danh-Du	»	90	0.19.20
Cuu-xa-Xin	»	91	0.16.00
Danh-U	»	94	0.11.10
Danh-Tuoch	»	96	0.12.80
Danh-Méah	»	97	0.06.40
Danh-Méch	»	98	0.08.00
Danh-Penh (h)	»	99	0.08.00
Danh-Côt dit Côch (h)	»	100	0.01.60
Danh-Nul	»	101	0.08.00
Danl-Am	»	103	0.12.80
Danh-Bon dit Pong	»	104	0.09.60
Danh-U	»	106	0.25.60
Danh-Phanh	»	108	0.24.00
Danh-Dâu	»	109	0.25.60
Danh-Du	»	111	0.19.20
Danh-Penh	»	112	0.16.00
Danh-Dôn	»	114	0.22.40
Danh-Manh	»	116	0.43.20
Danh-Et	»	117	0.48.00
Danh-Em	»	118	0.14.40
Danh-Prop	»	119	0.20.80
Danh-Sor (h)	»	120	0.16.00
Danh-Miêu	»	121	0.19.20
Danh-Ky	»	122	0.28.80
Thi-Buí	»	124	0.19.20
Danh-Sô	»	125	0.38.40
Danh-Um	»	126	0.14.40
Danh-Khui	»	127	0.16.00
Danh-Um	»	128	0.36.20
Danh-Phé	»	129	0.02.40
Danh-Gri	»	130	0.17.60
Danh-Tách	»	131	0.14.40
Danh-U	7e	132	0.53.60
Danh-Khui	»	133	0.06.40
Danh-Ouch	»	134	0.09.60
Danh-Sanh	»	135	0.11.20
Danh-Côn (h)	»	136	0.25.60
Danh-Um	»	137	0.11.40
Danh-Sanh	»	138	0.09.60
Danh-Khui	»	139	0.14.40
Danh-Chanh	»	140	0.52.80
Danh-Khinh	»	141	0.08.00
Danh-Hongdit Chau-Hong	»	142	0.09.60
Danh-Suol	»	143	0.12.80
Danh-Phinh	»	144	0.11.20
Danh-Công	»	145	0.16.00
Danh-Tiep	»	146	0.10.40
Danh-Duôi	»	147	0.06.40
Danh-Phé	»	148	0.04.80
Danh-Sul	»	149	0.06.40
Danh-Ach	»	150	0.09.60
Néang-Buoi	»	151	0.08.00
Danh-Xin	»	152	0.62.40
Danh-Sul	»	154	0.08.05
Danh-Ha	»	155	0.52.30
Danh-Tuch (h)	»	156	0.36.10
Danh-Tuch (h)	»	157	0.12.07
Danh-Man (h)	»	158	0.34.58
Danh-Chônôh	»	159	0.06.21
Thi-Chum	»	160	0.12.47
Danh-Um dit Chau-Um	»	161	0.29.75
Danh-Som	»	162	0.33.78
Danh-Am	»	163	0.20.12
Danh-Banh (h)	»	164	0.06.43
Danh-Meah	»	165	0.16.07
Danh-Buôn	»	166	0.05.60
Néang-Xet	»	168	0.47.69
Danh-Menh	»	171	0.96.00
Danh-Suoth	»	172	0.64.00

Những số đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái với các khoản định trên đây thì sẽ bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

COLLYRE VERT

du Docteur MOTAIS

contre les conjonctivites et la Trachome

THUỐC ĐAU MẮT

MOTAIS

Trị những chứng đau mắt trong-cơn và đau mắt trầm-cố (Trachoma)

0$30

En Depôt :

Grande Pharmacie de France

111-113 Rue Catinat

Demandez toujours le Collyre pharmacien 0$30

Luật lệ và cách thức lập trường tư

Một quyển sách rất hữu ích

Các Nghị muốn lập trường tư tiểu học, sơ-học và trung-học Pháp-Việt,

Các người đã lập trường tư rồi càng quí động đến học, giáo sư, trường-sở và trường công, muốn biết luật lệ trường tư, muốn dạy đúng theo chương trình nhà nước, muốn biết rõ thể lệ trường sơ-học và trung-học ...

Nên mua quyển sách : *Recueil des textes réglementant l'enseignement privé en Indochine* » do M. LÊ-VĂN-LỘC, công sự tại nhà Học-chánh Saigon, xuất bản.

Quyển sách này có đủ rõ những điều cần thiết cho các Ngài phỏng theo mà xin mở trường, hiệu xin dời trường, xin phê chuẩn giáo-sư, xin đổi tên trường, vân vân...

Sách có trữ bán tại IMPRIMERIE DE L'UNION, 87 rue L. Massard, Saigon và nơi M. Lê-văn-Lộc, 35 rue d'Espagne, Saigon.

Mỗi quyển mua tại chỗ giá : 1$60 của ở xa xin dính thêm : 0$24 tiền cước.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có hiệu thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi Bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tỳ vị, thuốc này là một thứ thuốc trắc hay, có các lý thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại Laboratoires du Dr POMARET « Boulogne-sur-Seine » Paris

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bào-chế lớn ở thuộc-địa.

AI MÀ DÙNG THUỐC HƯỞN của hãng Lương-y DEHAUT mà XÔ tuổi không của chi phải

CỨ ĂN

và ăn đường trong phòng.

Thuốc hưởn này để uống lắm và đã mà xô tài ăn rất êm thấm.

Bán tại : Nhà đông Lương-y DEHAUT, số 1 Pasteur, Saigon-Phanrang và hãng trong các Nhà thuốc đều có bán.

RƯỢU BẠC-HÀ GEY

PIPPERMINT

Rất mát mẻ, uống vào sẽ thấy sảng khoái, tỉnh táo, mát ruột, mát gan, mát phổi, mát hơi thở.

Đi đâng xa, nhớ đem

DẦU

Nhi-Thiên-Đường

theo mình.

Nha thuốc Nhi-thiên Đường

47, Rue Canton — Cholon

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG ROY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý ...

PHARMACIE PRINCIPALE

SOLIREIL

M. HEUMANN

DIRECTEUR

SAIGON

TỰ-NAM

1865

SẢ-ĐỐI

CHỢ CŨ

THỦ THUỐC HIỆU HÁY

Số 6, đường Monlau

đường sau nhà thương thí Saigon — Tél. 21.342

DOCTEUR

ĐẶNG-VĂN-CHÍN

de la Faculté de Médecine de Paris

Trị các chứng bịnh phong tình và bịnh ngoài da.

Chuyên môn bịnh đàn bà.

Mai : 8 giờ, 12 giờ — Chiều : 3 giờ, 7 giờ.

Imp. LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Gérant LÊM-VĂN-NGỌ

1961

10 août 1940

ở nhà in UNION
Nguyễn-văn-Của
57, rue L. Mossard Saigon

Có bán dây băn cho viên-quan : Xã-trưởng, Hội-đồng, Cai-tổng, Huyện, Phủ, Đốc-phủ sứ và các thứ huy-chương

Có in : bằng-cấp, danh thiệp nhiều kiểu mẫu rất lịch, Giá rẻ.

Quan-niệm về

Trường Đại-Học ở Đông-pháp

Có lắm tiếng lắm chữ đọc đến như gợi ra trong trí ta những cảnh tượng lớn lao, như hai chữ «Đại-học» cũng thế, nói đến tên Đại-Học mà ta tưởng-tượng đến một cái lầu dài lớn, nguy nga trong một góc phố-phường; những ông giáo đạo mạo, sách cấp đầy tay, lên lên xuống xuống trên bực đá; Học-trò lũ năm lủ bảy, tuổi độ đôi mươi, dăng tay nhau vừa đi vừa bàn luận trên đường phố; bước chơn vào trường vắng vẳng những lời diễn thuyết, phòng nầy giảng triết-lý, phòng kia luận văn-chương; lời ông giáo tự trên Diễn-đài nghe ra như muốn thu thập cả tinh thần của bọn thiếu niên ngồi đó!

Từ ngày quan Toàn-quyền Sorruto nghị-định lập ra trường đại-học ở Đông-pháp thì cái tiếng đại học thạnh hành không biết chừng nào, có danh dự không biết chừng nào!

Trường đại-học là cao-đẳng giáo-dục, thử hỏi mục-đích sự cao-đẳng giáo-dục là thế nào? cái mục đích ấy có hai đường: một là dạy cho những người đã đến tuổi thành nhơn đã có một cái phổ thông học thức vừa vừa, biết cái nghệ thuật có ích lợi cho sự sanh hoạt của loài người ta trong thế giới bây giờ; hai là đoàn luyện tinh thần, rèn tập trí-huệ, gây dựng nhơn cách, mở mang tư tưởng, cho được đủ tư cách làm người trong đời văn-minh tiến hóa nầy:

Mục-đích trên là mục-đích gần mà cần cấp hơn; mục đích dưới là mục-đích xa mà cao-thượng hơn;

Nhưng sự cao đẳng giáo-dục phải gồm cả hai mục đích ấy, mới gọi là hoàn toàn được; sự học vấn thiết yếu thì hai mục đích ấy phải liên lạc với nhau, song hai đàng cũng khó lòng mà đạt tới được; nếu chú ý về đường trí thức thời đường nghệ thuật không tinh; nếu chuyên chú về đường thực học thời đường tư tưởng phải kém; đời người hữu hạn, sự học vô hạn, nếu không phải là bậc thiên tài không thể lấy cái hữu hạn mà theo đuổi cái vô hạn đến kỳ cùng được.

Tất phải kén chọn mà bắt đầu tự cái cần hơn trước; như ở nước ta ngày nay, thì sự học nào là rất cần hơn?

Sự học của ông cha ta ngày xưa, về đường tinh thần, về đường trí-thức cũng chẳng kém gì ai, có lẽ lại chuyên trọng bề trí-thức hơn các nước khác; nhưng vì chuyên trọng quá, phải mắc lấy cái tật hư-văn, cái họa cử nghiệp; hai cái đó thật đã có một phần to trong sự tiến-hóa chậm của dân ta; bởi vậy nước ta về đường chánh-trị, về đường kinh-tế, về đường trí-thức, nhứt nhứt phải thua kém người ta nhiều; từ xưa tới nay, sự học-vấn của nước ta vẫn sai lầm như thế.

Cái mục đích Cao đẳng giáo dục, là dạy cho bọn thanh-niên theo đường thực-nghiệp mà kịp học tập lấy những nghệ-thuật cần yếu cho sự sanh-tồn của dân ta ở trong thế-giới bây giờ.

Vì thế-giới ngày nay là thế-giới sanh-tồn cạnh-tranh nước nào giàu mạnh là nước ấy được phần hơn, dân nào nghèo hèn là dân ấy phải chịu thiệt sự cạnh tranh tuy gồm cả tinh thần vật chất, nhưng bề vật chất xem ra cần cấp cho ta hơn; vì phần ấy ta xưa nay vẫn thiếu thốn nhiều, cần phải bổ cứu mới sanh tồn được.

Sở dĩ quan Toàn-quyền Sarrut lập ra trường Đại-học là mỹ ý của ngài tự nghĩ rằng: «ta xét dân-tộc Annam không phải lẽ một dân-tộc đê-liệt lắm, xưa kia nó đã từng có một cái văn-minh rực rỡ, một cái Lịch-sử vẻ vang; bởi sao ngày nay mà nó tiến hóa chậm như thế? vì nó không biết cái nghệ thuật sanh tồn trong thế giới bây giờ; vì nó không quen những nghề-nghiệp làm cho đời nay thạnh vượng hơn đời trước; nó cũng có văn-chương, có mỹ-thuật, có luân lý có triết-học, nhưng nó không biết dùng điện-khí, không biết lấy mỏ than, không biết chế máy móc, không biết lập công-trình; nó biết dạy nhau trong gia-đình, trong xã-hội, nhưng rất vụng về những phép kinh-dinh, nghề buôn bán, đường quyền lợi mặt cạnh-tranh, cho nên dân-tộc nó không tiến hóa được;

Nay ta đã nhận chức sang khai hóa ở xứ nầy, ta phải mở mang sự học cho chúng nó khiến chúng nó có ngày quản trị được quyền lợi khai thác được tài-nguyên, gây dựng được công nghệ, mỗi việc gì về đường sanh-hoạt, đều được tiến hóa lần lần; và xứ Đông-pháp nầy là xứ giàu của chìm của nổi chẳng thiếu gì, ta nên dạy cho người bổn xứ biết lợi dụng những của ấy cho thêm giàu có lên, đặng cho xứ Đông pháp nầy thành ra một nước Pháp thứ hai vậy»

Ấy là trong bụng quan Toàn quyền tự nghĩ như vậy nên ngài lập ra trường đại-học chuyên dạy các khoa thực học khiến cho bọn Thanh-niên hóa ra những người hữu dụng trong thời-đại nầy thật là hiệp với lòng sở nguyện của quốc dân ta, và có thể giúp cho dân cho nước trong việc cải lương về đường chánh-trị, về đường kinh-tế.

Bởi vậy chúng ta nên hết lòng hoan-nghinh trường đại-học; mong rằng: trường ấy sẽ đạt tới mục-đích cho thỏa cái ý tốt của người sáng-lập, và thỏa cái lòng ước ao của kẻ hưởng thụ; sau đây nước ta được nhiều ông quan giỏi, thầy nghề tài, tay buôn khôn nhà công khéo, thì chẳng lo gì quốc dân ta không giàu có thạnh vượng, và chuộc lại bội phần cái họa hư-văn cử-nghiệp ngày xưa.

Nghĩ đến tiền đồ rực rỡ ấy, chẳng ai không hăm hở muốn vào ngồi ngay cái ghế trường đại-học, để học lấy cái bí thuật làm cho nước giàu dân mạnh rồi đem ra mà giúp nước giúp dân trong thời đại bán khai nầy;

Có người luận thuyết rằng: «trường đại-học ở Đông-pháp, đó là một trường Cao đẳng giáo dục của người Annam; chúng ta còn mong nhà nước đặt trường đại-học giống như bên tây, mà dạy người Annam cái học thuật cao đẳng của Đại-Pháp»

Lời luận-thuyết ấy quá đáng thật không hiểu tình-thế chút nào; bởi người Annam hiện chưa đủ tánh cách mà nhận được cái học thuật cao đẳng cũa người Pháp; nay nhà nước đã mở trường chuyên môn, thì quốc dân ta phải kịp theo đường nghệ-thuật trước, đã còn cái học thuật về trí-thức, giống như trường cao đẳng của nước Pháp, thì quốc dân ta chưa vội hi vọng được đâu.

Song-Bình
(sao lục)

Tin tức chiến tranh...

(tiếp theo trương nhứt)

Ý rất khó mà vượt qua biên giới Lybie

Route Sự tấn công của Ý chừng như chỉ rồ một lúc ngưn. Các giới đương quyền nói rằng dầu thế nào không một người Ý nào từ bây giờ vượt qua biên giới Lybie.

Người ta xét rằng Ý gặp rất nhiều sự khó khăn to tác trong sự le toan tiến tới Berbera từ Zeila dài theo con đường ở ven bờ đều có thể bị ngoài biển bắn vô trúng cả.

Trái với một cái tin của Tây-ban nha cho hay một trận bắn phá dữ người ta nghe ở Địa-trung-hải nhà đương cuộc Gibraltar nói không được gì một trận thủy-chiến ở Địa-trung-hải cả trận không chiến hôm qua chừng như là thời-cuộc quan trọng nhứt và chót hết từ bây giờ.

Ủy-ban hành-động người Ý tự do ở Ai-cập có gởi lời hiệu-triệu cùng hết thảy dân Ý ở Ai-cập nói chúng đòi đòi các danh dự tranh đấu với những người Anh hiệp sĩ không sợ và không trách cứ nhứt định không buông khí giới và thề quyết phải thắng hay là chết.=Impartial

Anh nhứt định phòng giữ Berbera

Londres 9 Aout (Reuter) Người ta dự đoán rằng Anh sẽ phòng thủ hải cảng chánh Berbera ở Somalie dài theo các triền núi phía Nam hải cảng (Impartial)

Ý rất tự hào

Rome 9 Aout (united Press) Trong báo «Giornab d'italia ông Gayda nói sau sự chiếm cứ quan rong ở zeila, Ý tiếp tục cuộc tranh chiến đặng dọn sạt căn-cứ Adera là chìa khóa của kế-hoạch quân sự của Anh ở Hồng Hải và Ấn-độ dương.

Đức Ý sẽ chia tay nhau tấn công riết tới...?

Reuter — Sự tăng sức ráo riết của Đức trên không trung cũng sự hoạt động của Ý cả hai đều hiển hiện những sự tổn thất to tác của quân nghịch có thể cho các nhà quan sát có quyền tưởng rằng tuần tới có thể chỉ rõ sự khởi công của Đức mà giai đoạn thứ nhứt sẽ là một trận tấn công của không quân.

Thế thì ở đây người ta hoàn toàn tín nhiệm ở tương lai gần đây bất cứ tánh chất của cuộc công kích của Đức là thế nào.

Có thể tóm tắc rằng trận tấn công của không quân to tác sẽ có dùng hơi độc để quét sạch vài nơi trong địa phận và không chừng đến lúc thành công sẽ toan cất binh lên theo một kế hoạch binh hành với các cuộc động quân trên đất của Đức

Ở đây mọi việc để sẵn sàng để đối phó đủ tất cả binh thức mà nhiều yếu nhân đương quyền cũng ước ao (Impartial)

Thời cuộc Viễn đông

Phái cực-hữu Nhựt đòi khai-chiến với Anh

Tokyo 9 Aout (United Press) Hội cực-hữu Đông-Á có trình một bản quyết nghị cho Cận-Vệ thủ tướng và Tùng-Cương ngoại-tướng, yêu-cầu tuyên-chiến với Anh để trả lời cho những vụ bắt bớ dân Nhựt ở Anh—Impartial.

Biểu tình bài Anh ở Nhựt

Tokyo 9 Aout (United Press) một đoàn 126 đại biểu có trình cho chánh-phủ một bản quyết-nghị yêu cầu những lịnh cương-quyết để thủ tiêu ảnh-hưởng của Anh ở Viễn-đông. Bản quyết nghị ấy ít lâu sau được tán-thành, báo Asahi truyền đồ rằng Nhựt sẽ tiến chương trình mình cho một cõi đại Đông á một cách yên lặng và nhứt định không kể gì đến thái độ của Huê kỳ.

Lời bình phẩm ấy của báo Asahi có quan hệ đến cuộc thăm viếng ngoại tướng Tùng-Cương của Đại-sứ Huê-kỳ ông J. C. Grew hôm thứ tư.

Trong cuộc thăm viếng nầy ông J. C. Grew yêu cầu Nhựt cắt nghĩa về những cuộc điều đình với Đông pháp và kiếm cách dọ hỏi đến một chánh sách khuếch trương nam-tiến đặng có trợ giúp cho Anh giữ lại ảnh hưởng ở Viễn-đông = Impartial.

Anh trục hồi quân đội ở Thượng hải và Thiên-tân

Londres 9 Aout (Tin Anh) Theo một lời tuyên bố chánh thức của bộ chiến tranh Anh quân đội Anh ở Hoa Nam và Thượng hải đã trục hồi đặng đem dùng chỗ khác

Đó là hai cơ binh tổng cộng số quân sĩ là 1500 người Sự trục hồi ấy đã dự định từ nhiều tháng rồi không còn một sự lộn xộn nào chung quanh các chỗ của quân đội ấy đóng Người ta tin rằng cuộc phòng thủ của Anh ở Viễn đông sẽ mạnh thêm chớ không phải yếu vì lịnh ấy (Arip)

Tokyo 9 Aoùt (tin Nhựt) Đại sứ Anh ở Đông-kinh hôm 9 Aout có chuyển giao đến đến bộ ngoại giao Nhựt một thông điệp cho hay sự trục hồi quân đội Anh ở Thượng hải và Thiên-tân. Anh tuyên bố giữ quyền mà mình có theo điều ước 7 Septembre 1901 đến khi thay thế bởi một cuộc thân thiện giữa các cường quốc liên hệ.

Các nhà quan sát Nhựt để ý rằng sự trục hồi ấy là một việc tự nhiên không chừng Anh cần phải tăng sức quân đội mình chỗ khác và lịnh ấy đã có lần Hữu-điền và Uông-tinh-Vệ phát biểu ý kiến đặng tránh những vụ lôi thôi giữa các toán quân của các cường quốc giao chiến. (Arip).

... và đính chánh không có ý gì thôn tính Nam.dương quần-đảo

Singapore 9 Aout (United Press) Viên thơ-ký thuộc địa đính chánh rõ rằng những tin đồn rằng Nam-dương quần đảo có thể sáp nhập vào hàng thuộc địa Anh.

Ông bửa rằng Anh không có tham vọng về địa phận nhưng không do dự gì mà binh vực quyền lợi của Đồng minh mình là Hoalan — Impartial

Mỹ vẫn vững...

Thượng Hải 9 Aoùt (United press) Sự trục hồi quân đội Anh không có ảnh hưởng gì đến địa vị của quân lực Mỹ ở Trung Hoa.

TIN BẮC-KỲ

Nước lụt ở Hàng Hà

Hanội 8 Aout,— Nước ở Hồng-Hà vẫn dưng lên, mực nước ở Hànội ngày hôm nay vào 12 giờ là 12 thước 80, đó là mực nước cao hơn hết vì mực nước cao hơn hết hồi năm 1939 là 11 thước 93.

Từ 2 ngày rày nhơn viên của sở dẫn thủy nhập-điền làm việc hết sức sốt sắn ở Quai clémenceau, để ngăng nước không cho ngập lên châu-thành. Gởi khí cụ đi các tỉnh để bồi đắp đê-điều vẫn tiếp tục.

Đường dây thép và điện-thoại Hanội. Tuyên-quang và Hòa bình đều bị đứt từ ngày hôm qua. Hồi sớm mai nầy ở đê Phu-thọ gần Vietri có một lỗ trống bị nước soi.

Nước Xiêm trồng cột đồng làm mốc để ngăn địa-giới nước Nam

Trên cột đồng có đấu thứ huy-chương của xiêm

Bangkok. — Có tin rằng hôm 17 Juillet, các nhà đương cuộc trong chánh-phủ Thái (Xiêm) đã cử người đến huyện Á-lan, để tiện trông nom việc trồng cột đồng phân chia địa giới của Thái với nước Việt-Nam.

Cái cột làm mốc nầy trồng ở một chỗ cách huyện A-lan 6 cây số, đặt tên là «Không lục khu». Cột nầy làm bằng sắt trêng ngọn có biểu hiệu thứ huy chương của Thái, ngoảnh mặt sang phía Việt-Nam.— Theo báo «Kiều-Thanh»,

Đ.P.
(7-8-40)

Muốn bán

1 cái xe hơi hiệu **Renault**
Viva grand Sport
Còn tốt lắm
mới chạy có 6.000 cây số và máy-móc đã sửa lại rồi Sơn và mui mới tinh-hảo
Hỏi tại bổn báo

Tiếp dặng thơ bạn cậy hỏi nào thức mua bán ruộng đất theo luật mới về quản thủ điền thổ, nên lật đật cho bạn hay rằng bây giờ ngay cho M. Nguyễn-văn Hoanh, 97 rue Pellerin Saigon, ông sẽ gởi đến quyển sách để tựa:

TỪ-HÀN TÂN-SOẠN

trong đó có đủ nào thức các sắc tờ khế như là: mua bán nơi làng, tờ tống chỉ, cầm cố, chia, cho, mãi lại thục, hồi tục, chuyển thục, hội bổn tộc, cùng các tờ khác, đặc để rất lắm công phu, chưa từng thấy được như cuốn sách ấy. mỗi tờ đều có giải nghĩa phải làm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Mỗi quyển 1$00
tiền gởi 0.20

+ *Clinique médicale*
Gần đường Mayer và Albert 1er
Téléphone : N° 20 474
D PHAN-TẤN-THIẾT
Chuyên trị các chứng bịnh và bịnh đàn bà.

Thị-trường

Giá lúa

Ngày 10 Août 1940 theo giá lúa các nhà máy ở Cholon, bán nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	5.55 5.60
Lúa hạng nhứt	5.40—5.45
Lúa hạng nhì (Japon)	
Lúa hạng nhì (Java)	
Lúa thường đáng	4.10—4.15
Rạchgiá thượn ghạng hột dài.	
Camau	
Baclièu, Sốctrăng, Bảtuân	
Bentre, Gocong	
Ômôn, Cailây	3.55—3.60
Sadec, Longxuyên	3.24—3.26
Châuđốc lúa đo	3.05—3.07
.somênhột dài	3.49—3 50

Giá gạo

Ngày 10 Août 1940 bán dọc theo mé sông, không kể tiền sở phí, bán luôn bao 60k. 700.

Gạo số 1 25 °/. tấm	8.30—8 35
Gạo số 2 40 °/. tấm	7.40—7 45
Gạo số 2 50 °/. tấm	6.95—7.00
Gạo lức 5 °/ lúa	
Tấm số 1, số 2	5 65—5,70
Tấm số 3	4 05—4.10
Cám trắng	1.25—1.30
Cám-lức	0.00—0.05

Bắp

Bồmbi (1)	5 95

Heo

mỗi 100 kilô từ	38$50

Đường

đường cát trắng mỗi 100k.	32.60

Giá bạc

TauxOfficiel	10$00
Banque de l'Indochine	10.00
Banque Franco-Chinoise	10.00
Hongkong et Sanghai	10.00
Chartered Bank	10.00

Vé quốc-trái

VéQuoc-trai Đông-Pháp	74p.50—

Giá cao-su

Saigon 10-8-40	thượng hạng	kilô
	hạng nhứt	—
	hạng nh	

Giá đồng bạc eu

Ngày 11 1939

Gòn

Gòn hột hết rồi. mới ra th

LỜI RAO

Muốn bán 680 mẫu 60 sào 24 cao ruộng (680ha.60a.24ca) có dựa lúa và nhà ở tọa lạc tại Khum Bassac, tỉnh Soai-riêng.

Do nơi số 43 đường Bonnard tại Saigon

Vào từ 4 giờ tới 6 giờ chiều ngày hôm qua tại Polo Club

Bà Catroux thết 1 tiệc trà đãi các bà trong Hội Bác ái Pháp Việt lúc chiến-tranh

Chiều ngày hôm qua, vào khoản từ 4 giờ tới 6 giờ, bà Catroux có thết một tiệc trà đãi các bà trong Hội Bác-ái Pháp-Việt lúc chiến-tranh.

Sau buổi tiệc trà nầy, bà Catroux cùng các người khách của bà đồng kéo lại nhà hàng Continental để dự tiệc rượu Champagne mà hầu hết quí bà trên đây đều có ghi tên dự rồi.

Muốn uống cả ngày
PIPPERMINT GET
với nước đá hay nước lã

GET FRÈRES
REVEL (Hte-Garonne) France

Tin... vắn...

Kỳ số Đông pháp Série C xổ ngày 22 Août sắp tới theo nghị-định của quan Toàn-quyền thì sẽ xổ tại Nam-Vang, kinh đô xứ Cao-miên.

∴

Theo nghị-định quan Toàn-quyền Đông-pháp đã ban hành thì tờ Toàn-Dân nhựt báo, một tờ báo viết bằng chữ Tàu và do người Tàu chủ trương ở đường Cây-mai trong Cholon phải đóng cửa.

∴

Hễ người mà không hay đau vặt không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mũi là họ nhờ có sẵm sẵn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi họ luôn, không khi nào ngớ

∴

Trước đây, một trận động đất ở Thổ-nhĩ-Kỳ đã ngẫu nhiên chữa khỏi được người mắc bịnh loạn óc. Bây giờ việc lạ lùng đã lại xảy ra ở nước Anh.

∴

Hình như một trận động đất, hoặc một tai họa gì tương-tự, rất có ảnh hưởng đến khối óc con người, và một khối óc đã bị hỗn loạn, có thể nhờ sự xúc động rất mạnh mẽ đó mà trở lại lành mạnh.

∴

Đi đường xa; chẳng bạn đi tàu đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ nên đem theo trong mình Aspirines du Rhône» mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn. mạnh giỏi luôn luôn

∴

Hồi Firth of Forth bị ném bom lần đầu, khi nghe tiếng còi báo động, một số bịnh nhân loạn óc tịnh dưỡng ở nhà thương gần Edinburgh, phải chạy trốn.

∴

Trận ném bom ảnh hưởng đến người đau nhiều cách, nhưng một người khỏi được bịnh. Sau lúc đó người ấy đã lần lần lấy trí khôn lại. Bây giờ đã khỏi hẳn và đã về nhà làm ăn như thường.

∴

Năm 1923, ở Crimée cũng xảy ra một chuyện tương tợ như vậy: một thạch-tinh rất to rơi xuống gần một làng, gây ra tai họa.

∴

Khi những người cứu viện tới chỗ đó, thì thấy một đôi vợ chồng già xưa nay người ta vẫn coi như bị ma làm mắc chứng điên, tự nhiên khỏi hẳn.

∴

Bây giờ hàng ngàn tín đồ đến đấy cầu nguyện trong chiếc nhà thờ của đôi nọ lập nên để ghi nhớ ngày khỏi bịnh.

∴

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh như hắn; nhứt là bịnh cảm mạo tứ thời; hoặc là nhứt đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày; hoặc tê: rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trúng chớp mắt

∴

— Thầy Bải — Thầy Cai mới được vinh thăng Tri-Huyện, thầy và tôi đối với thầy cai là chỗ ân tình, vậy anh em mình tính sao

—Tôi đã nghĩ rồi, anh em mình lên Saigon, lại:
Hãng ĐỖ-NHƯ-LIÊN
91, đường d'Espagne, Saigon
mua tặng ngài cái Echarpe làm vật kỷ niệm.

Muốn bán:

Một chiếc xe **PEUGEOT 301**
Mới tinh hảo. Giá rẻ
Do nơi: **TÊ-NHƠN-ĐƯỜNG**
Số 42 Nancy Chợquán